

Số: 49

Ngày 12/12/2022

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

1. Có 04 trường hợp đăng ký giao dịch bảo đảm.
2. Điều kiện đầu tư kinh doanh quân trang, quân dụng phục vụ quốc phòng.
3. Thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt.
4. Thời hạn tái cấp vốn trên cơ sở trái phiếu đặc biệt dưới 12 tháng.
5. Bộ Giao thông Vận tải hướng dẫn xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công.
6. 02 biểu mẫu biên bản xử phạt vi phạm hành chính ngành Giao thông Vận tải.
7. Tăng cường hiệu quả công tác tiếp công dân trong Tòa án nhân dân.
8. Thành ủy Hà Nội không tổ chức chúc tết lãnh đạo các cấp.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Khi nào thì mức lương cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức tăng?
2. Trong trường hợp nào thì viên chức bị kéo dài thời gian lên lương 06 tháng?
3. Viên chức có được thành lập công ty không?
4. Viên chức có được quản lý, điều hành doanh nghiệp không?

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. CÓ 04 TRƯỜNG HỢP ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH BẢO ĐẢM

Ngày 30/11/2022, Chính phủ ban hành Nghị định 99/2022/NĐ-CP về đăng ký biện pháp bảo đảm. Nghị định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến đăng ký, cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm, quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm.

Đăng ký biện pháp bảo đảm là việc cơ quan đăng ký ghi, cập nhật vào Sổ đăng ký hoặc vào Cơ sở dữ liệu về biện pháp bảo đảm về việc bên bảo đảm dùng tài sản để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của mình hoặc của người khác hoặc đồng thời bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của mình và của người khác đối với bên nhận bảo đảm.

Đăng ký biện pháp bảo đảm, cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng chứng khoán đã đăng ký tập trung tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán. Đối với các vấn đề không quy định trong pháp luật về chứng khoán thì thực hiện theo quy định liên quan đến đăng ký biện pháp bảo đảm bằng động sản không phải là tàu bay, tàu biển.

Theo đó, có 04 trường hợp đăng ký giao dịch bảo đảm gồm: 1 là: Đăng ký thế chấp tài sản, cầm cố tài sản, bảo lưu quyền sở hữu theo quy định. 2 là: đăng ký theo thỏa thuận giữa bên bảo đảm và bên nhận bảo đảm hoặc theo yêu cầu của bên nhận

bảo đảm, trừ cầm giữ tài sản. 3 là: đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm trong trường hợp một tài sản dùng bảo đảm thực hiện nhiều nghĩa vụ mà có nhiều bên cùng nhận bảo đảm hoặc trong trường hợp bên bảo đảm và bên nhận bảo đảm có thỏa thuận. 4 là: đăng ký thay đổi, xóa đăng ký với các trường hợp trên.

Cơ quan đăng ký, cơ quan cung cấp thông tin trong giao dịch bảo đảm gồm: Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; Cục Hàng không Việt Nam; Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Chi cục Hàng hải, Cảng vụ Hàng hải theo phân cấp; Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản.

Phiếu yêu cầu đăng ký phải có chữ ký của người có thẩm quyền, con dấu của bên bảo đảm và bên nhận bảo đảm, trừ một số trường hợp theo quy định. Trường hợp người yêu cầu đăng ký là cá nhân không biết chữ hoặc là người khuyết tật không thể ký thì thực hiện điểm chỉ thay cho ký trên Phiếu yêu cầu đăng ký.

Trường hợp hồ sơ đăng ký nộp qua hệ thống đăng ký trực tuyến thì chữ ký, con dấu có thể được thay thế bằng chữ ký điện tử, con dấu điện tử. Chữ ký điện tử, con dấu điện tử có giá trị pháp lý như chữ ký, con dấu được sử dụng trên văn bản giấy.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 15/01/2023.

2. ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ KINH DOANH QUÂN TRANG, QUÂN DỤNG PHỤC VỤ QUỐC PHÒNG

Ngày 08/12/2022, Chính phủ ban hành Nghị định 101/2022/NĐ-CP quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh quân trang, quân dụng, vũ khí quân dụng, trang thiết bị kỹ thuật và công nghệ chuyên dùng phục vụ quốc phòng, an ninh.

Theo đó, doanh nghiệp trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh được đầu tư kinh doanh quân trang, quân dụng phục vụ quốc phòng theo quy định khi đáp ứng đủ các điều kiện sau: Hệ thống nhà xưởng, cơ sở sản xuất, kho bảo quản được bố trí riêng biệt; Được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ hoặc lựa chọn qua thủ tục đấu thầu.

Doanh nghiệp không thuộc đối tượng trên được đầu tư kinh doanh các quân trang, quân dụng phục vụ quốc phòng theo quy định, ngoài đáp ứng các điều kiện nêu trên, doanh nghiệp phải được thành lập theo quy định pháp luật, hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam, và không có vốn đầu tư nước ngoài.

Doanh nghiệp trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh được đầu tư kinh doanh công nghệ chuyên dùng phục vụ quốc phòng, an ninh theo quy định nêu: Có vốn điều lệ tối thiểu là 100 tỷ đồng tại thời điểm đề nghị tham gia đầu tư kinh doanh công nghệ chuyên dùng cho quốc phòng, an ninh; phòng thí nghiệm, thử nghiệm được bố trí riêng biệt và có năng lực thiết bị, công nghệ, phương tiện, trang thiết bị tiêu chuẩn đo lường đáp ứng các yêu cầu nghiên cứu công nghệ.

Doanh nghiệp đó phải có ít nhất 50 lao động kỹ thuật có trình độ chuyên môn phù hợp với lĩnh vực đầu tư kinh doanh công nghệ chuyên dùng chế tạo, sản xuất vũ khí quân dụng, trang thiết bị kỹ thuật phục vụ quốc phòng, an ninh; và được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ hoặc lựa chọn qua thủ tục đấu thầu.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 30/01/2023.

3. THÚC ĐẨY CHUYÊN ĐỔI SỐ TRONG CHI TRẢ AN SINH XÃ HỘI KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT

Ngày 25/11/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị 21/CT-TTg về thúc đẩy chuyên đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

Cụ thể, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về các đối tượng được hưởng chính sách an sinh xã hội, kết nối, chia sẻ dữ liệu an sinh xã hội với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo tiến độ của Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn 2030; chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước, Bộ Công an và các cơ quan liên quan thúc đẩy việc triển khai chi trả qua tài khoản (gồm tài khoản ngân hàng, ví điện tử, tài khoản mobile money và các hình thức hợp pháp khác) cho các đối tượng hưởng chính sách. Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các địa phương thực hiện chuyển đổi số trong phạm vi quản lý nhà nước

được giao, phối hợp với cơ quan chi trả chính sách an sinh xã hội để thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội.

Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan xây dựng quy trình và hướng dẫn các địa phương việc thực hiện triển khai nhiệm vụ chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ đạo các ngân hàng thương mại, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán nghiên cứu có chính sách hỗ trợ, ưu đãi về phí dịch vụ thanh toán cho các đối tượng hưởng chính sách khi mở, sử dụng tài khoản ngân hàng, ví điện tử để nhận hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành rà soát sửa đổi, bổ sung những quy định về quản lý, sử dụng và thanh quyết toán các chế độ chính sách an sinh xã hội cho phù hợp với chuyển đổi số và chi trả không dùng tiền mặt.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành rà soát sửa đổi, bổ sung những quy định về quản lý, sử dụng và thanh quyết toán các chế độ

chính sách an sinh xã hội cho phù hợp với chuyển đổi số và chi trả không dùng tiền mặt. Chỉ đạo Kho bạc Nhà nước nâng cấp Dịch vụ công trực tuyến và hướng dẫn các đơn vị Kho bạc Nhà nước địa phương phối hợp với cơ quan chi trả an sinh xã hội để triển khai thực hiện quy trình chi trả chính sách, chế độ an sinh xã hội qua tài khoản cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội, hoàn thành trong quý I năm 2023.

Bảo hiểm xã hội Việt Nam phối hợp với Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xác nhận các đối tượng được hưởng các chính sách an sinh xã hội đối với những đối tượng thuộc phạm vi chi trả của Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Phối hợp với các ngân hàng thương mại, đơn vị tổ chức dịch vụ chi trả thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội thuộc phạm vi chi trả của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, trợ cấp thất nghiệp trên địa bàn đô thị được chi trả thông qua các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

Chi thị này có hiệu lực thi hành từ ngày 25/11/2022.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

4. THỜI HẠN TÁI CẤP VỐN TRÊN CƠ SỞ TRÁI PHIẾU ĐẶC BIỆT DƯỚI 12 THÁNG

Ngày 30/11/2022, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư 15/2022/TT-NHNN quy định về tái cấp vốn trên cơ sở trái phiếu đặc biệt

của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam.

Theo đó, trái phiếu đặc biệt làm cơ sở tái cấp vốn, gia hạn tái cấp vốn phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau: Trái phiếu đặc biệt thuộc sở hữu hợp pháp của tổ chức tín dụng, đang được lưu ký tại Sở Giao dịch Ngân

hàng Nhà nước; không phải là trái phiếu đặc biệt đang trong quá trình thanh toán; không trong bảng kê trái phiếu đặc biệt mà tổ chức tín dụng đang đề nghị Ngân hàng Nhà nước xem xét gia hạn thời hạn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước về việc mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam; tại ngày tổ chức tín dụng lập Bảng kê trái phiếu đặc biệt làm cơ sở tái cấp vốn, gia hạn tái cấp vốn và ngày tổ chức tín dụng cập nhật Bảng kê trái phiếu đặc biệt theo quy định, thời hạn còn lại của trái phiếu đặc biệt dài hơn thời hạn đề nghị tái cấp vốn, gia hạn tái cấp vốn tối thiểu 06 tháng.

Ngân hàng Nhà nước xem xét, quyết định tái cấp vốn đối với tổ chức tín dụng đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau: Tổ chức tín dụng không trong thời gian được kiểm soát đặc biệt hoặc bị xử lý vi phạm; Tổ chức tín dụng đã trích lập dự phòng rủi ro đối với tất cả trái phiếu đặc biệt đang sở hữu theo quy định của pháp luật; Tổ chức tín dụng tuân thủ các tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định; Trái phiếu đặc biệt làm cơ sở tái cấp vốn đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định.

Bên cạnh đó, lãi suất đối với nợ gốc tái cấp vốn quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn của khoản tái cấp vốn tại thời điểm khoản tái cấp vốn chuyển quá hạn. Ngân hàng Nhà nước không áp dụng lãi suất đối với nợ lãi chậm trả của khoản tái cấp vốn trên cơ sở trái phiếu đặc biệt.

Thời hạn tái cấp vốn trên cơ sở trái phiếu đặc biệt do Ngân hàng Nhà nước quyết định, dưới 12 tháng

và không vượt quá thời hạn còn lại của trái phiếu đặc biệt đến hạn sớm nhất trong Bảng kê trái phiếu đặc biệt làm cơ sở vay tái cấp vốn.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 17/01/2023.

5. BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG

Ngày 01/12/2022, Bộ Giao thông Vận tải ban hành Thông tư 29/2022/TT-BGTVT về việc hướng dẫn xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Giao thông Vận tải.

Theo đó, định mức kinh tế - kỹ thuật là mức hao phí cần thiết về nhân công, phương tiện, máy móc, thiết bị, vật liệu, nhiên liệu, năng lượng, phụ tùng thay thế, dụng cụ lao động và các hao phí khác (nếu có) để hoàn thành một sản phẩm dịch vụ sự nghiệp công hoặc một khối lượng công việc của dịch vụ sự nghiệp công trong điều kiện cụ thể.

Định mức kinh tế - kỹ thuật gồm các nội dung chính sau: Hướng dẫn áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật gồm phạm vi áp dụng, đối tượng áp dụng; điều kiện áp dụng; các yêu tố tự nhiên - xã hội và các điều kiện khác liên quan đến thực hiện công việc để xác định hệ số điều chỉnh tương ứng với các mức khó khăn so với điều kiện áp dụng (trong trường hợp cần thiết); Liệt kê mô tả nội dung công việc, các thao tác cơ bản, thao tác chính để thực hiện công việc từ khi chuẩn bị đến khi kết thúc để

thực hiện một dịch vụ sự nghiệp công; Định mức hao phí là các hao phí cần thiết để hoàn thành một sản phẩm dịch vụ sự nghiệp công hoặc một khối lượng công việc của dịch vụ sự nghiệp công...

Việc xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật căn cứ trên các tiêu chuẩn, quy định sau: Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy trình kỹ thuật, quy trình công nghệ, hồ sơ thiết kế, tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất; Quy định pháp luật hiện hành về chế độ làm việc của người lao động; điều kiện thực tế hoạt động của các đơn vị về nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị hạ tầng kỹ thuật, nguồn lực tài chính, đất đai; năng lực, trình độ tổ chức thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của đơn vị; số liệu thống kê, số liệu khảo sát thực tế và các tài liệu có liên quan.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/02/2023.

6. 02 BIỂU MẪU BIÊN BẢN XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH NGÀNH GIAO THÔNG VẬN TẢI

Ngày 01/12/2022, Bộ Giao thông Vận tải ban hành Thông tư 30/2022/TT-BGTVT về việc quy định biểu mẫu và việc quản lý, sử dụng biểu mẫu xử phạt vi phạm hành chính trong ngành Giao thông Vận tải.

Theo đó, Bộ Giao thông Vận tải ban hành 02 biểu mẫu biên bản sử dụng trong xử phạt vi phạm hành chính gồm: Biên bản về việc không nhận biên bản vi phạm hành chính; Biên bản trả lại giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị giữ. Biểu mẫu được in trên khổ giấy A4, đảm bảo hình

thức, thể thức văn bản theo quy định pháp luật về công tác văn thư; đồng thời, biểu mẫu in sẵn phải có các thông tin in sẵn rõ nét, trùng khớp giữa các liên; thông tin in sẵn và phần trống để điền thêm thông tin được bố trí phù hợp, thuận tiện trong quá trình sử dụng.

Trường hợp tạm giữ giấy phép lái xe tích hợp của giấy phép lái xe có thời hạn và giấy phép lái xe không thời hạn, giấy phép của nhân viên hàng không tích hợp nhiều năng định, người có thẩm quyền lập biên bản tạm giữ, ra quyết định tạm giữ ghi rõ các hạng xe, các năng định theo giấy phép trong biên bản tạm giữ và trong quyết định tạm giữ.

Trường hợp xử phạt vi phạm hành chính đối với người vi phạm hành chính có giấy phép lái xe tích hợp của giấy phép lái xe có thời hạn và giấy phép lái xe không thời hạn, giấy phép của nhân viên hàng không tích hợp nhiều năng định bị áp dụng hình thức xử phạt tước quyền sử dụng giấy phép, người có thẩm quyền xử phạt ghi rõ hạng giấy phép lái xe có thời hạn hoặc không có thời hạn, loại năng định liên quan đến việc thực hiện hành vi vi phạm hành chính bị áp dụng hình thức xử phạt tước quyền sử dụng trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính; người vi phạm hành chính được điều khiển những loại xe, được thực hiện các loại năng định còn lại ghi trong giấy phép.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/02/2023.

7. TĂNG CƯỜNG HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN TRONG TÒA ÁN NHÂN DÂN

Ngày 06/12/2022, Tòa án nhân dân tối cao đã ra Chỉ thị 03/2022/CT-CA về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Tòa án nhân dân.

Theo đó, Chánh án các Tòa án, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao có trách nhiệm xây dựng các nội quy, quy trình, quy chế phối hợp trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phù hợp với mỗi Tòa án, đơn vị. Đồng thời, chú trọng việc tiếp, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng và giải quyết các yêu cầu của người dân từ cấp cơ sở.

Bổ trí cán bộ tiếp công dân có phẩm chất chính trị, đạo đức, có chuyên môn nghiệp vụ tốt; có kỹ năng hướng dẫn, giải thích, vận động, thuyết phục để công dân hiểu và chấp hành đúng pháp luật; nhiệt tình, tận tụy và trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao. Quan tâm thực hiện chế độ đãi ngộ cho cán bộ tiếp công dân theo quy định, nhất là cán bộ trực tiếp làm công tác tiếp công dân, công tác tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Thường xuyên kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu các Tòa án, đơn vị trong việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý nghiêm hành vi những người, gây khó khăn, phiền hà đối với người dân và doanh nghiệp. Trong điều kiện cơ sở vật chất hiện có, ưu tiên bố trí địa điểm tiếp công dân khang trang, thuận tiện bảo đảm trang thiết bị cần thiết phục

vụ cho công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Ban Thanh tra Tòa án nhân dân tổ chức rà soát các khó khăn, vướng mắc trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại các Tòa án, trong đó tập trung đánh giá các quy định về tiếp công dân của Chánh án các Tòa án, mô hình tiếp công dân tại các Tòa án, việc tiếp công dân trực tuyến... và quy định khác của pháp luật hiện đang vướng mắc, bất cập, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành từ ngày 06/12/2022.

8. THÀNH ỦY HÀ NỘI KHÔNG TỔ CHỨC CHỨC TẾT LÃNH ĐẠO CÁC CẤP

Ngày 02/12/2022 Thành ủy Hà Nội đã ban hành Chỉ thị số 17-CT/TU về việc tổ chức phục vụ Tết Nguyên Đán Quý Mão năm 2023 trên địa bàn Thành phố. Theo đó Ban thường vụ Thành ủy yêu cầu các cấp ủy Đảng, chính quyền, các đoàn thể chính trị xã hội thực hiện các nhiệm vụ sau:

Không tổ chức thăm, chúc tết cấp trên và lãnh đạo các cấp; không tổ chức đoàn của thành phố thăm, chúc Tết cấp ủy, chính quyền các quận, huyện, thị xã; nghiêm cấm biếu tặng quà tết cho lãnh đạo các cấp; không sử dụng ngân sách nhà nước, phương tiện, tài sản công trái quy

định; không tham gia các hoạt động mê tín dị đoan.

Kiểm tra giám sát chặt chẽ, bảo đảm công tác an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh. Tăng cường công tác dự báo, quản lý thị trường, ổn định giá cả, bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa, xăng dầu, các mặt hàng thiết yếu; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm mọi hành vi gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng trên địa bàn thủ đô. Chủ động có kế hoạch bảo đảm phương

tiện vận chuyển hàng hóa và phục vụ nhân dân thủ đô đi lại đón tết thuận tiện, an toàn. Chú trọng công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội; tăng cường phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ.

Ngay sau nghỉ tết, các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên khẩn trương trở lại làm việc bình thường, bắt tay ngay vào công việc từ ngày đầu, tháng đầu của năm mới.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT PHÒNG, CHỐNG RỬA TIỀN

Nhằm hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống rửa tiền; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền (dự thảo Nghị định).

Dự thảo Nghị định được bố cục gồm 3 Chương, 13 Điều. Nghị định tập trung quy định chi tiết nguyên tắc, tiêu chí, phương pháp, đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền; nhận biết khách hàng; chủ sở hữu hưởng lợi; giao dịch với giá trị lớn bất thường hoặc phức tạp; trách nhiệm cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu, báo cáo; thu thập, xử lý và phân tích thông tin phòng, chống rửa tiền;

trao đổi, cung cấp, chuyển giao thông tin phòng, chống rửa tiền với cơ quan có thẩm quyền trong nước, trì hoãn giao dịch.

Cụ thể, tiêu chí đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền bao gồm tiêu chí nguy cơ rửa tiền, tiêu chí mức độ phù hợp của các chính sách, biện pháp phòng, chống rửa tiền và tiêu chí hậu quả của nguy cơ và mức độ phù hợp. Đánh giá nguy cơ rửa tiền trong nước được xác định thông qua thông tin, dữ liệu sau: số lượng các vụ việc rửa tiền và tội phạm nguồn phổ biến của tội rửa tiền trong nước được khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử; số tiền, tài sản bị kê biên, phong tỏa, tịch thu; số lượng các báo cáo giao dịch đáng ngờ nhận được và chuyển giao; các thông tin, dữ liệu khác phù hợp với chuẩn mực quốc tế và điều kiện thực tiễn của quốc gia.

Theo đó, nguy cơ rửa tiền xuyên biên giới được xác định thông qua thông tin, dữ liệu sau: số lượng các vụ việc rửa tiền và tội phạm nguồn phổ biến của tội rửa tiền xuyên biên giới được khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử; số tiền, tài sản bị kê biên, phong tỏa, tịch thu; số lượng các báo cáo giao dịch đáng ngờ nhận được và chuyển giao; số lượng yêu cầu tương trợ tư pháp về hình sự của tội rửa tiền và tội phạm nguồn phổ biến của tội rửa tiền, tổng số tiền liên quan đến yêu cầu tương trợ tư pháp giữa Việt Nam và nước ngoài gửi đi và nhận được; số lượng các vụ việc trao đổi với cơ quan tình báo tài chính nước ngoài; giá trị ngoại tệ chuyển ra và vào quốc gia; số lượng yêu cầu trao đổi thông tin thuế gửi đi và nhận được có liên quan đến tội rửa tiền và tội phạm nguồn phổ biến của tội rửa tiền; số lượng ngoại tệ tiền mặt, đồng Việt Nam bằng tiền mặt, kim khí quý, đá quý và công cụ chuyển nhượng khai báo khi xuất cảnh, nhập cảnh; số vụ buôn lậu, vận chuyển trái phép ngoại tệ tiền mặt, đồng Việt Nam bằng tiền mặt, kim khí quý, đá quý và công cụ chuyển nhượng qua biên giới; số tiền mặt, kim khí quý, đá quý và công cụ chuyển nhượng bị kê biên, thu giữ trong các vụ buôn lậu, vận chuyển trái phép qua biên giới; các thông tin, dữ liệu khác phù hợp với

chuẩn mực quốc tế và điều kiện thực tiễn của quốc gia. Nguy cơ rửa tiền trong nước và xuyên biên giới được xác định thông qua đánh giá thông tin, dữ liệu được thu thập từ báo cáo của cơ quan thực hiện chức năng, nhiệm vụ phòng, chống rửa tiền, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan tiến hành tố tụng, các tài liệu nghiên cứu học thuật, báo cáo của các tổ chức quốc tế, tổ chức phi lợi nhuận và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác liên quan đến công tác phòng, chống tội phạm nguồn phổ biến và tội phạm rửa tiền. Các thông tin, dữ liệu khác phù hợp với chuẩn mực quốc tế và điều kiện thực tiễn của quốc gia.

Giao dịch có giá trị lớn bất thường là giao dịch vượt quá mức thu nhập hoặc mức giá trị giao dịch thường xuyên của khách hàng với đối tượng báo cáo. Giao dịch được thực hiện thông qua phương thức không phù hợp với bản chất của giao dịch thì được gọi là giao dịch phức tạp, như: Giao dịch được thực hiện thông qua nhiều bên trung gian, nhiều tài khoản không cần thiết; giao dịch được thực hiện giữa nhiều tài khoản khác nhau của cùng một chủ tài khoản tại các khu vực địa lý khác nhau; bất kỳ giao dịch nào do đối tượng báo cáo nhận định không bình thường và cần có sự giám sát chặt chẽ.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Khi nào thì mức lương cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức tăng?

Trả lời: Theo khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 69/2022/QH15 của Quốc hội quyết nghị từ ngày

01/7/2023 thực hiện tăng lương cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức lên mức 1,8 triệu đồng/tháng; tăng 12,5% lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội cho đối tượng do ngân sách nhà nước bảo đảm và hỗ trợ thêm đối với người nghỉ hưu trước năm 1995 có mức hưởng thấp; tăng mức chuẩn trợ cấp người có công bảo đảm không thấp hơn mức chuẩn hộ nghèo khu vực thành thị và tăng 20,8% chi các chính sách an sinh xã hội đang gắn với lương cơ sở.

2. Hỏi: Trong trường hợp nào thì viên chức bị kéo dài thời gian lên lương 06 tháng?

Trả lời: Theo khoản 5 Điều 1 Thông tư 03/2021/TT-BNV quy định kéo dài 06 tháng tính nâng bậc lương thường xuyên đối với các trường hợp viên chức bị cảnh cáo, viên chức được cấp có thẩm quyền đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm; trường hợp trong thời gian giữ bậc có 02 năm không liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ được giao thì mỗi năm không hoàn thành nhiệm vụ được giao bị kéo dài 06 tháng.

3. Hỏi: Viên chức có được thành lập công ty không?

Trả lời: Theo điểm b khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 2020 nêu rõ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam. Do đó, viên chức không được thành lập doanh nghiệp tại Việt Nam.

4. Hỏi: Viên chức có được quản lý, điều hành doanh nghiệp không?

Trả lời: Theo khoản 3 Điều 14 Luật Viên chức quy định quyền của viên chức trong hoạt động kinh doanh và làm việc ngoài thời gian như sau: Được góp vốn nhưng không tham gia quản lý, điều hành công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã, bệnh viện tư, trường học tư và tổ chức nghiên cứu khoa học tư, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác. Vì vậy, viên chức không được quản lý, điều hành doanh nghiệp./.